

Hoà thượng - Bồ tát Thích Quảng Đức



Hoà thượng - Bồ tát

Thích Quảng Đức

Hoà thượng - Bồ tát Thích Quảng Đức

Thích Quảng Đức



Tấm ảnh của nhà báo [Malcolm Browne](#) chụp Thích Quảng Đức tự thiêu. Một bức ảnh tương tự đã được trao "[Ảnh báo chí của năm](#)" vào năm 1963.^[1]

Tên khác Bồ Tát Thích Quảng Đức

Tôn giáo [Phật giáo Đại thừa](#)

Quá trình hoạt động

Thời gian [1917–1963](#)

Tấn phong 1917

Chức vụ Trưởng ban Nghi lễ của Giáo hội Tăng già Việt Nam

Trụ trì chùa Phước Hòa

Thông tin cá nhân

Ngày sinh	<u>1897</u>
Nơi sinh	Hội Khánh, <u>Liên bang Đông Dương</u>
Ngày mất	<u>11 tháng 6</u> năm <u>1963</u>
Nơi mất	<u>Sài Gòn</u> , <u>Việt Nam Cộng hòa</u>

Mục lục

- [1 Hành trạng](#)
- [2 Bối cảnh tôn giáo](#)
- [3 Tự thiêu vì đạo](#)
- [4 Tang lễ](#)
- [5 Trái tim xá lợi](#)
- [6 Phản ứng của chính quyền](#)
- [7 Tác động chính trị và truyền thông](#)
- [8 Tiền lệ và ảnh hưởng](#)
- [9 Chú thích](#)
- [10 Thư mục tham khảo](#)
- [11 Liên kết ngoài](#)

1. Hành trạng

Hoà thượng Thích Quảng Đức, thế danh **Lâm Văn Tức**^[2], (1897 - 11 tháng 6 năm 1963) là một hòa thượng phái Đại thừa, người đã tẩm xăng tự thiêu tại một ngã tư đông đúc ở Sài Gòn vào ngày 11 tháng 6 năm 1963 nhằm phản đối sự đàn áp Phật giáo của chính quyền Việt Nam Cộng hòa Ngô Đình Diệm. Tám ảnh chụp hòa thượng tự thiêu đã được truyền đi khắp thế giới và gây nên sự chú ý đặc biệt tới chính sách của chế độ Ngô Đình Diệm. Phóng viên Malcolm Browne đã giành Giải thưởng Ảnh Báo chí Thế giới năm 1963 nhờ một bức hình chụp cảnh Hoà thượng Thích Quảng Đức tự thiêu, và nhà báo David Halberstam, một người sau được trao giải Pulitzer, cũng đã có bản tường thuật sự kiện. Sau khi chết, thi hài của Hoà Thượng Thích Quảng Đức đã được hỏa táng lại, nhưng trái tim của ông thì vẫn còn nguyên. Đây được coi là biểu tượng của lòng trắc ẩn, dẫn đến việc giới Phật tử suy tôn ông thành một vị Bồ tát, làm tăng sức ảnh hưởng của vụ tự thiêu lên dư luận.

Hành động của Hoà thượng Thích Quảng Đức đã làm tăng sức ép của quốc tế đối với chính quyền Ngô Đình Diệm, dẫn tới việc tổng thống Diệm phải tuyên bố đưa ra một số cải cách nhằm xoa dịu giới Phật tử.

Tuy nhiên, những cải cách như đã hứa đó lại được thực hiện một cách chậm chạp hoặc không hề được thực hiện, khiến tình hình càng trở nên xấu hơn. Khi phong trào phản kháng vẫn tiếp tục dâng cao, [Lực lượng đặc biệt](#) trung thành với cố vấn [Ngô Đình Nhu](#), em trai tổng thống, đã tiến hành nhiều cuộc tấn công bố ráp chùa chiền trên cả nước, lấy được trái tim của Thích Quảng Đức, và gây ra những vụ tàn sát quy mô lớn. Một số nhà sư khác cũng đã tự thiêu theo gương Thích Quảng Đức. Cuối cùng, [cuộc đảo chính](#) quân sự vào tháng 11 đã lật đổ chính quyền và giết chết anh em Ngô Đình Diệm. Hành động tự thiêu của Hoà thượng Thích Quảng Đức được coi như một bước ngoặt trong cuộc khủng hoảng Phật giáo Việt Nam, dẫn tới việc xóa bỏ [nền Đê nhất Cộng hòa](#) tại miền Nam Việt Nam.

Chân dung hòa thượng Thích Quảng Đức được lưu truyền rộng rãi giữa các Phật tử Việt Nam. Hình này dựa trên một bức ảnh chụp trước thềm thang trong chùa ông trụ trì.

Những bản báo cáo về cuộc đời của Hoà thượng Thích Quảng Đức được lấy từ những thông tin lưu truyền bởi các tổ chức Phật giáo. Theo đó thì ông sinh năm [1897](#) tại làng Hội Khánh, [huyện Vạn Ninh](#), [tỉnh Khánh Hòa](#), thuộc [miền Trung Việt Nam](#), trong một gia đình có bảy anh chị em,

thân phụ là Lâm Hữu Ứng và mẫu thân là Nguyễn Thị Nương. Năm lên bảy tuổi, cậu bé Lâm Văn Tức xuất gia tu học với [hòa thượng Thích Hoàng Thâm](#), vừa là thầy bổn sư, vừa là cậu ruột. Cậu được hòa thượng Hoàng Thâm nhận làm con chính thức, nên lấy tên là Nguyễn Văn Khiết. Năm mười lăm tuổi Lâm Văn Tức thọ giới Sa Di, năm hai mươi tuổi thọ Tỳ Kheo giới lấy tên là **Thích Quảng Đức**. Thọ giới xong hòa thượng vào một ngọn núi ở Ninh Hòa phát nguyện tịnh tu ba năm, về sau ông đã trở lại ngọn núi này để thành lập một ngôi chùa lấy hiệu là Thiên Lộc^[2].

Sau quãng thời gian sống biệt lập, ông bắt đầu du hành khắp miền Trung để giảng pháp. Sau 2 năm ông trở lại nhập thất tại [chùa Sắc Tứ Thiên thành phố Nha Trang](#). Năm [1932](#), ông được bổ nhiệm làm chức kiểm tăng tại chi hội Phật giáo Ninh Hòa, sau đó nhận nhiệm vụ kiểm tăng trong tỉnh Khánh Hòa. Trong suốt thời gian ở miền Trung [Việt Nam](#), ông đã tiến hành kiến tạo và trùng tu 14 ngôi chùa. Năm [1934](#), rời Khánh Hòa vào miền Nam để giáo hóa, ông cũng từng đến [Campuchia](#) hai năm để học hỏi và nghiên cứu kinh điển theo truyền thống [Theravada](#). Cũng như ở miền Trung, hai mươi năm hành đạo ở miền Nam, ông đã khai sơn và trùng tu 17 ngôi chùa. Như vậy, ông đã có công xây dựng hoặc trùng tu

tất cả 31 ngôi chùa. Ngôi chùa cuối cùng là nơi ông trụ trì là chùa Quan Thế Âm¹ ở quận Phú Nhuận, Gia Định, nay con đường này đã đổi thành chính tên của ông là Thích Quảng Đức. Ông đã từng giữ chức vụ Phó trụ sự và Trưởng ban nghi lễ của Giáo hội Tăng già Nam Việt trong một thời gian khá lâu. Trước đó, ông có lúc đã nhận nhiệm vụ trụ trì chùa Phước Hòa, trụ sở đầu tiên của Hội Phật Học Nam Việt. Khi trụ sở này dời về chùa Xá Lợi, ông xin thôi việc để có đủ thời gian an tâm tu niệm^[2].

2. Bối cảnh tôn giáo

Bài chi tiết: Sự kiện Phật Đản, 1963

¹ Tổ Đình QUÁN THẾ ÂM

Địa chỉ : 90 Thích Quảng Đức – ĐT : 0838.448905

Năm thành lập: 1920

Người sáng lập: Một số Sĩ Quan Hải quân Pháp-Việt

Hệ phái : BẮC TÔNG

Năm trùng tu: 1966

Đặc điểm: Danh Lam – Ngôi Chùa thứ 31, nơi trú xứ cuối cùng của Bồ Tát Quảng Đức – Lúc đầu, Chùa còn có tên Bạch Lô, Mạnh Lô

Chư vị trụ trì tiền nhiệm: HT Thích Pháp Âm, ĐĐ Thích Minh An, HT Thích Quảng Đức (1948-1962)

Trụ trì hiện nay: TT Thích Thông Bửu

Các ngày lễ lớn, kỷ giỗ trong năm: 20-4 ÂL kỷ niệm Bồ Tát Quảng Đức vị Pháp thiêu thân

Tại một [đất nước](#) mà 70-90% dân số theo [đạo Phật](#)^{[3][4][5][6]} trong khi Tổng thống Ngô Đình Diệm lại là con chiên của [Công giáo](#), chính quyền đã theo đuổi những chính sách mà các nhà sử học cho là rất thiên vị. Cụ thể, chính phủ Việt Nam Cộng hoà đã thiên vị Công giáo về các mặt dịch vụ công cộng cùng với các vị trí trong [quân đội](#) cũng như cất đất, sắp đặt [thương mại](#) và giảm [thuế](#)^[7]. Một lần, Tổng thống Diệm đã nói với một quan chức cấp cao của mình mà quên mất rằng ông ta theo đạo Phật: "Hãy đặt những cấp dưới theo đạo vào các vị trí nhạy cảm. Họ có thể tin được"^[8]. Nhiều sĩ quan trong [Quân lực Việt Nam Cộng hòa](#) đã cải sang [đạo Thiên Chúa](#) vì nghĩ rằng viễn cảnh quân đội sẽ phụ thuộc vào tôn giáo này^[8]. Thêm vào đó, vũ khí dành cho lực lượng dân quân trong áp chiến lược chống cộng thì chỉ được phát cho những người theo đạo Thiên Chúa^[9]. Một số cha xứ thậm chí còn có quyền chỉ huy quân đội riêng của mình^[10], và đã có những cưỡng bức cải đạo cũng như cướp bóc và tấn công chùa chiền tại một số khu vực trong khi chính phủ cố tình làm ngơ^[11]. Một số ngôi làng mà phần đông dân cư theo Phật giáo phải cải đạo hoặc bị cưỡng ép tái định cư^[12]. "Tình trạng riêng" được áp đặt đối với Phật giáo từ thời Pháp cai trị, vốn bắt buộc phải có sự cho phép chính thức từ chính quyền mới được tổ chức các hoạt động Phật giáo nơi công cộng, nay vẫn không

được Tổng thống Diệm bãi bỏ^[13]. Giáo dân trên thực tế là những người được miễn thuế (mặc dù không chính thức) và họ được nhận phần lớn viện trợ từ đồng minh [Hoa Kỳ](#). [Nhà thờ](#) là những [địa chủ](#) lớn nhất cả nước và đất đai sở hữu bởi nhà thờ cũng được miễn thuế^[14]. Lá cờ vàng-trắng của [Vatican](#) được treo ở công cộng trong suốt các sự kiện lớn ở miền Nam Việt Nam. Năm [1959](#), Tổng thống Diệm cung hiến đất nước mình cho [Đức mẹ Maria](#) với niềm tôn kính Đức mẹ^[15].

Lá cờ [Phật giáo](#)



Sự bất bình của giới Phật tử bắt đầu nổ ra sau lệnh cấm ban hành đầu [tháng 5](#) năm [1963](#) về việc treo cờ Phật giáo vào ngày lễ [Phật Đản](#) trong khi chỉ vài ngày trước đó, giáo dân được cho phép

treo cờ Vatican trong một buổi lễ tấn phong Tổng giám mục xứ đạo [Huế](#) của [Ngô Đình Thục](#), anh trai Ngô Đình Diệm. Một đám đông Phật tử phản đối lệnh cấm, bắt chấp chính phủ bằng việc điều hành ngoài trụ sở đài phát thanh với cờ Phật giáo trên tay, kêu gọi bình đẳng [tôn giáo](#). Các lực lượng chính quyền đã phóng hỏa vào đám đông biểu tình và làm 9 người thiệt mạng^[16]. Tổng thống Diệm đã từ chối nhận trách nhiệm về thương vong và đổ lỗi cho "[Việt Cộng](#)" khiến cho sự phản kháng càng dữ dội^[17]. Vì Diệm vẫn miễn cưỡng chấp nhận 5 yêu sách của Phật tử nên tình hình càng ngày càng căng thẳng. Bản yêu sách gồm các điểm:

1. Chính phủ bỏ lệnh cấm treo cờ Phật giáo
2. Được tự do hành đạo như [Công giáo](#)
3. Xem xét lại dụ số 10 để không coi tôn giáo như một hiệp hội
4. Chấm dứt khủng bố đàn áp Phật giáo
5. Bồi thường cho các nạn nhân vụ đài phát thanh Huế và trừng trị kẻ gây đổ máu

3. Tự thiêu vì đạo

Ngày [10 tháng 6](#), phát ngôn viên của giới Phật tử tiết lộ cho các [nhà báo](#) Mỹ biết rằng "một cái gì đó quan trọng" sẽ xảy ra sáng hôm sau bên ngoài [đài sứ quán](#) Campuchia ở Sài Gòn^[18]. Phần lớn phóng viên đều không đếm xỉa đến lời nhắn và

ngày hôm sau, rất ít nhà báo xuất hiện. Trong số đó có [David Halberstam](#) của tờ [New York Times](#) và [Malcolm Browne](#), lúc đó đang làm trưởng đại diện [hãng thông tấn AP](#) tại Sài Gòn^[18].

Thích Quảng Đức xuất hiện trong một đám diễu hành bắt đầu từ một ngôi [chùa](#) gần đó. Khoảng 350 hòa thượng và ni cô dẫn đầu bởi một chiếc [Austin Westminster](#) chia làm hai nhánh giương cao khẩu hiệu bằng cả [tiếng Việt](#) và [tiếng Anh](#). Họ lên án chính quyền Ngô Đình Diệm vì chính sách kỳ thị Phật giáo và đòi bình đẳng tôn giáo^[18]. Ý định tự thiêu đã xuất hiện ở một nhà sư nhưng cuối cùng hòa thượng Thích Quảng Đức mới là người thực hiện^[19].

Sự việc diễn ra tại ngã tư đại lộ Phan Đình Phùng và phố Lê Văn Duyệt^{[a][18]} (nay là ngã tư phố Nguyễn Đình Chiểu và đường Cách mạng tháng Tám). Hoà thượng Thích Quảng Đức đi ra từ chiếc [ô tô](#) cùng với hai nhà sư khác.

Một người đặt một tấm nệm xuống đường còn người kia mở cabin xe và lấy ra một bình xăng dung tích 5 gallon. Vì đoàn diễu hành đang tạo thành nhiều lớp vòng tròn xung quanh mình, Hoà thượng Thích Quảng Đức bình tĩnh ngồi thiền trên tấm đệm. Hai nhà sư cùng đi bắt đầu trút xăng lên đầu ông. Hoà thượng Thích Quảng Đức lần tràng hạt và bắt đầu niệm: "Nam Mô A Di Đà

Phật" trước khi tự tay châm [lửa](#) bằng [diêm](#). Lửa nhanh chóng thiêu rụi áo cà sa và da thịt của vị hòa thượng, khói đen bốc lên từ cơ thể đang cháy bùng của ông^{[18][20][21]}. Sau đây là trích toàn văn lời tâm nguyện của Hòa thượng Thích Quảng Đức trước lúc tự thiêu^[2]:

Tôi pháp danh Thích Quảng Đức, Hòa thượng trụ trì Chùa Quán Âm Phú Nhuận (Gia Định).

Nhận thấy Phật giáo nước nhà đương lúc ngửa nghiêng, tôi là một tu sĩ mệnh danh là trưởng tử của Như Lai không lẽ cứ ngồi điềm nhiên tọa thị để cho Phật Pháp tiêu vong, nên tôi vui lòng phát nguyện thiêu thân giả tạm này cúng dường chư Phật để hồi hướng công đức bảo tồn Phật giáo. Mong ơn mười phương chư Phật, chư Đại Đức Tăng Ni chứng minh cho tôi đạt thành chí nguyện như sau:

- 1. Mong ơn Phật Tổ gia hộ cho Tổng Thống Ngô Đình Diệm sáng suốt chấp nhận năm nguyện vọng tối thiểu của Phật giáo Việt Nam ghi trong bản tuyên ngôn.*
- 2. Nhờ ơn Phật từ bi gia hộ cho Phật giáo Việt Nam được trường cửu bất diệt.*
- 3. Mong nhờ hồng ân chư Phật gia hộ cho chư Đại đức Tăng Ni, Phật tử Việt Nam tránh khỏi tai nạn khủng bố bắt bớ giam cầm của kẻ gian ác.*

4. Cầu nguyện cho đất nước thanh bình, quốc dân an lạc.

Trước khi nhắm mắt về cảnh Phật, tôi trân trọng kính gởi lời cho Tổng Thống Ngô Đình Diệm nên lấy lòng bác ái từ bi đối với quốc dân và thi hành chánh sách bình đẳng tôn giáo để giữ vững nước nhà muôn thủa. Tôi tha thiết kêu gọi chư Đại Đức Tăng Ni và Phật tử nên đoàn kết nhất trí hy sinh để bảo tồn Phật giáo.

Nam Mô [Đầu Chiến Thắng Phật](#)

Làm tại [chùa Ân Quang](#), ngày mùng [8 tháng 4](#)
nhuần năm [Quý Mão](#)

Tỳ kheo Thích Quảng Đức
Kính bạch

Phóng viên David Halberstam viết trên tờ [New York Times](#)^[22]:

I was to see that sight again, but once was enough. Flames were coming from a human being; his body was slowly withering and shriveling up, his head blackening and charring. In the air was the smell of burning human flesh; human beings burn surprisingly quickly. Behind me I could hear the sobbing of the Vietnamese who were now gathering. I was too shocked to

cry, too confused to take notes or ask questions, too bewildered to even think.... As he burned he never moved a muscle, never uttered a sound, his outward composure in sharp contrast to the wailing people around him.

Tạm dịch:

Tôi lại thấy cảnh đó thêm lần nữa, nhưng một lần là đủ lắm rồi. Ngọn lửa phun ra từ một con người; thân thể ông cháy héo khô dần và teo nhẵn lại, đầu của ông đen dần và hóa than. Trong không khí thoảng mùi cháy khét của thịt người; loài người có thể cháy nhanh một cách đáng ngạc nhiên. Từ phía sau tôi có thể nghe tiếng thốn thức của những người Việt giờ đang tụ tập. Tôi đã quá sốc để khóc, quá bối rối để ghi chép hay đặt câu hỏi, quá ngỡ ngàng để cả suy nghĩ ... Khi cháy, ông ấy không hề cử động một cơ bắp nào, không hề bật ra một âm thanh nào, sự điềm tĩnh của ông thật trái ngược với cảnh những người đang rên rỉ khóc than xung quanh.

Cảnh sát đã cố ngăn vụ tự thiêu nhưng không thể xuyên qua được đám đông Phật tử đang vây quanh HT. Thích Quảng Đức. Một cảnh sát phi mình vào và phủ phục trước hòa thượng nhằm tỏ lòng kính trọng^[19]. Những người chứng kiến phần lớn sững sốt trong yên lặng, số khác thì khóc thét và bắt đầu cầu nguyện. Nhiều nhà sư và ni cô

cũng như người qua đường vì quá bàng hoàng đã quỳ lạy trước vị hòa thượng đang cháy bùng^[19]. Một nhà sư tuyên bố nhiều lần qua một micrô bằng cả tiếng Anh và tiếng Việt: "Một nhà sư đã tự thiêu. Một nhà sư đã trở thành con người tử vì đạo"^[18].



Xe Austin mà Hoà thượng Thích Quảng Đức dùng để đến nơi tự thiêu nay được trưng bày tại [chùa Thiên Mu](#) ở [Huế](#)

Chỉ 10 [phút](#) sau thì lửa tàn, Hoà thượng Thích Quảng Đức đổ gục xuống đường. Một nhóm sư sãi đã bọc thi hài ông bằng [áo cà sa vàng](#) và đặt vào một chiếc [áo quan](#) bằng [gỗ](#), nhưng không thể gập được tứ chi cho vừa khít. Một cánh tay của Hoà thượng Thích Quảng Đức thò ra ngoài trong lúc áo quan được chở đến chùa Xá Lợi gần đó. Lúc 13:30, khoảng 1000 nhà sư tập trung trong chùa để họp trong khi bên ngoài, đám đông sinh

viên ủng hộ Phật giáo tập trung giương biểu ngữ: "Một hòa thượng đã tự thiêu vì 5 yêu cầu của chúng tôi" và dàn thành hàng rào xung quanh ngôi chùa. Cuộc họp nhanh chóng kết thúc và các nhà sư quay trở lại ngã tư nơi Hoà thượng Thích Quảng Đức tự thiêu. Khoảng 18:30, 30 ni cô và 6 nhà sư đã bị bắt vì tội tổ chức cầu nguyện trên phố bên ngoài chùa Xá Lợi. Cảnh sát lúc đó đã bao vây ngôi chùa và chặn đứng sự tiếp xúc với bên ngoài. Những người chứng kiến cảm thấy rằng một cuộc đàn áp vũ trang sắp xảy ra^[23]. Chiều ngày hôm đó, hàng nghìn người dân Sài Gòn khẳng định rằng họ đã thấy ảo cảnh trên trời như khuôn mặt [Đức Phật](#). Họ cho rằng Phật tổ đang nhỏ lệ^[24].

4. Tang lễ

Sau vụ Hoà thượng Thích Quảng Đức tự thiêu, phía Hoa Kỳ gia tăng sức ép buộc Việt Nam Cộng hòa tiếp tục thương lượng và hòa giải với phía Phật giáo. Lúc 11:30 ngày [11 tháng 6](#), Tổng thống Diệm triệu tập nội các để họp khẩn cấp bàn về vấn đề khủng hoảng Phật giáo. Thế nhưng sau cái chết của Hoà thượng Thích Quảng Đức, ông đã hủy cuộc họp và gặp riêng với các bộ trưởng của mình. Đại sứ Mỹ tại [William Trueheart](#) đã cảnh báo [Nguyễn Đình Thuần](#), thư ký của Diệm, rằng tình hình hiện rất nhạy cảm và đặt hy vọng

tổng thống sẽ sớm đáp ứng những yêu sách của giới Phật tử. Tại Mỹ, [ngoại trưởng Dean Rusk](#) cũng cảnh báo đại sứ quán Sài Gòn rằng [Nhà Trắng](#) sẽ công khai công bố bản yêu sách đó "tự nó sẽ không liên quan" gì đến chính quyền nếu sự việc đã không xảy ra^[25]. Bản thông cáo chung có ý nhượng bộ Phật tử được ký ngày [16 tháng 6](#)^[26].

[15 tháng 6](#) được chọn làm ngày tổ chức lễ tang cho Thích Quảng Đức. Ngày hôm đó đã có hơn 4.000 người tập trung bên ngoài chùa Xá Lợi nhưng buổi lễ lại bị hoãn. Đến ngày 19, linh cữu của hòa thượng được chở đến một [nghĩa trang](#) cách trung tâm thành phố 16 [km](#) (10 [dặm](#)) về phía Nam để hỏa táng lại. Theo như bản thông cáo chung vừa được ký kết trước đó vài ngày trong đó có sự đồng thuận giữa các chức sắc Phật giáo và cảnh sát thì số người tham dự lễ tang được giới hạn khoảng 400 người^[26].

5. Trái tim xá lợi

Tuy thi hài Thích Quảng Đức đã được hỏa táng lại nhưng trái tim của ông thì không cháy và [vẫn còn nguyên](#)^{[24][19]}, về sau được đặt trên một cốc rượu lễ bằng [thủy tinh](#) tại chùa Xá Lợi^[24]. Giới Phật tử coi đây là một điều thiêng, một biểu tượng của lòng trắc ẩn và suy tôn ông thành một vị [Bồ tát](#)^{[2][27]}.

Đám tang chưa phải là sự kiện cuối cùng liên quan đến thi hài Hoà thượng Thích Quảng Đức. Ngày [21 tháng 8](#), [lực lượng đặc biệt](#) của Quân lực Việt Nam Cộng hòa đã tấn công chùa Xá Lợi và một vài ngôi chùa khác trên khắp cả nước. Cảnh sát mật định cướp bình đựng tro của Hoà thượng Thích Quảng Đức nhưng hai nhà sư đã kịp trốn thoát trước đó theo lối rào sau chùa^[28]. Tuy nhiên lính của ông Nhu cũng đã lấy được trái tim xá lợi^[29]. Trái tim mà lực lượng quốc gia lấy được khi đó, có người cho là trái tim giả^[27].



Trái tim xá lợi của Hoà thượng Thích Quảng Đức

Địa điểm được chọn làm nơi tự thiêu, trước công đại sứ quán Campuchia tại Sài Gòn, đã làm dấy lên những nghi vấn liệu đó chỉ là sự ngẫu nhiên hay còn có ý gì khác. Trueheart và nhân viên sứ quán cảm thấy rằng địa điểm này được chọn như để bày tỏ tình đoàn kết với chính phủ Campuchia của Hoàng thân [Norodom Sihanouk](#). Quan hệ giữa Việt Nam Cộng hòa và Campuchia lúc đó đang căng thẳng.

Ngày [22 tháng 5](#), Sihanouk buộc tội Diệm đã bạc đãi [người Việt](#) và Phật tử thiểu số [người Khmer](#). Tờ *Thời báo Việt Nam* cho in một bài viết số ra ngày [9 tháng 6](#) khẳng định rằng các nhà sư bên Campuchia đang đứng về phía Phật giáo để phản đối chính quyền. Tờ báo này cũng cho rằng đây là một phần trong kế hoạch của Campuchia nhằm mở rộng chính sách ngoại giao trung lập vào Nam Việt Nam. Floweree cho biết Tổng thống Diệm đang "háo hức và sẵn sàng trông bàn tay của Campuchia nhúng vào tất cả các hoạt động có tổ chức của Phật giáo"[\[30\]](#).

6. Phản ứng của chính quyền

Tổng thống Việt Nam Cộng hòa [Ngô Đình Diệm](#)

Lúc 19 giờ cùng ngày Thích Quảng Đức tự thiêu, Tổng thống Ngô Đình Diệm đọc một bài diễn văn trên sóng phát thanh rằng ông "hết sức lo ngại" về

vụ việc và khẩn khoản kêu gọi "đồng bào bình tâm". Ông cũng thông báo rằng tiến trình đàm phán đang tiến triển tốt. Ông Diệm cho biết chính tình hình tôn giáo căng thẳng như thế này đã làm nổi bật vai trò của thuyết nhân cách trong Thiên chúa giáo đối với các luật lệ của ông. Ngô Đình Diệm còn cho rằng những người có tư tưởng cực đoan đã bóp méo sự thật và khẳng định rằng các Phật tử có thể: "tin tưởng vào Hiến pháp, hay nói cách khác là tin tưởng ở tôi"^[31]



Quân lực Việt Nam Cộng hòa hưởng ứng lời kêu gọi của tổng thống, bày tỏ sự đoàn kết với nhau đằng sau Ngô Đình Diệm để cô lập các sĩ quan chống đối. 30 quan chức cấp cao đứng đầu bởi tướng Lê Văn Ty đã khẳng định quyết tâm thực thi mọi nhiệm vụ giao phó cho quân đội để bảo vệ

[hiền pháp](#) và nền [cộng hòa](#). Bản tuyên bố thực ra là vỏ bọc che đậy cho kế hoạch lật đổ Ngô Đình Diệm. Một số người tham gia ký kết về sau có dính líu trực tiếp tới cuộc đảo chính và ám sát Diệm tháng 11 năm đó. Các tướng [Dương Văn Minh](#) và [Trần Văn Đôn](#), cố vấn quân sự của tổng thống và là người sẽ lãnh đạo cuộc lật đổ, lúc đó đang ở nước ngoài và không phải tham gia màn kịch ký kết^[32].

[Trần Lê Xuân](#), vợ của Ngô Đình Nhu và em dâu tổng thống, lúc đó được mệnh danh là Đệ nhất Phu nhân Việt Nam Cộng hòa vì tổng thống sống độc thân, đã phát biểu: "Tôi sẽ vỗ tay khi thấy một vụ nướng sư khác" (*I would clap hands at seeing another monk barbecue show*)^[33] và "nếu ai thiếu xăng dầu tôi sẽ cho". Trả lời phỏng vấn của ký giả tờ *New York Times*, Trần Lê Xuân nói: "Tôi còn thách mấy ông sư thêm mười lần nữa. Phương pháp giải quyết vấn đề Phật giáo là phớt lờ, không cần biết tới". Những phát biểu thiếu cân nhắc và quá khích của bà như rót thêm nước sôi vào tình hình căng thẳng lúc đó^[34]. Cuối [tháng 6](#), chính phủ Ngô Đình Diệm cáo buộc rằng Thích Quảng Đức đã bị chích thuốc trước khi bị ép tự vẫn^[35]. Chính quyền cũng buộc tội Browne đã hối lộ nhà sư để ông tự thiêu^[36].

7. Tác động chính trị và truyền thông

Những bức ảnh của Browne chụp cảnh tự thiêu nhanh chóng truyền đi bằng các phương tiện điện tín và lên trang nhất của nhiều tờ báo khắp thế giới. Việc một hòa thượng tự thiêu tại một đất nước mà phần đông dân số theo đạo Phật đã được ghi nhận là bước ngoặt trong cuộc khủng hoảng Phật giáo và dẫn đến sự sụp đổ của chính quyền Ngô Đình Diệm. Mặc dù sự suy yếu của chính phủ bắt đầu lộ rõ từ trước nhưng vụ việc vẫn được coi là bước then chốt trong tình hình hỗn loạn lúc bấy giờ^[37]. Nhà sử học [Seth Jacobs](#) khẳng định Hoà thượng Thích Quảng Đức đã "đốt cuộc thử nghiệm Diệm của nước Mỹ ra tro" và "không có lời bào chữa nào có thể gỡ gạc lại được danh tiếng của Ngô Đình Diệm" một khi những bức ảnh của Browne đã hằn vào tâm trí của công chúng thế giới^[38]. [Ellen Hammer](#) mô tả rằng sự kiện đã gợi lên những hình ảnh đen tối về sự đàn áp và ghê rợn, tương ứng với một thực tại rất châu Á mà người phương Tây vốn không hiểu^[39]. [William Colby](#), giám đốc [CIA](#) vùng [Viễn Đông](#) cho rằng Ngô Đình Diệm "đã xử trí cuộc khủng hoảng rất dở và đã để cho nó tiến triển. Nhưng thực sự tôi không nghĩ rằng có nhiều cơ hội để họ giải quyết vấn đề một khi đã có một thầy tu tự thiêu"^[37].

Tổng thống Mỹ [John F. Kennedy](#) nói rằng "không có một bức hình thời sự nào trong lịch sử lại gây

nên nhiều xúc cảm trên khắp thế giới như vậy "[Tổng thống Hoa Kỳ John F. Kennedy](#), người đứng đầu chính phủ đồng minh với Việt Nam Cộng hòa, biết được thông tin về vụ một nhà sư tự thiêu tại Nam Việt Nam khi đọc báo tin tức buổi sáng, trong khi ông đang ngồi trên giường và nói chuyện với em trai [Robert F. Kennedy](#), viên chương lý Hoa Kỳ. Tổng thống đã cắt ngang cuộc đàm thoại về tình hình tại bang [Alabama](#) và thốt lên: "Lạy Chúa Giê-su!"^[38]. Về sau ông nhận xét rằng "trong lịch sử không có một bức hình thời sự nào lại gây nên nhiều xúc cảm trên khắp thế giới như vậy"^[38]. [Thượng nghị sĩ Frank Church](#), thành viên [Ủy ban Quan hệ Quốc tế](#), đã phát biểu: "Người ta chưa từng chứng kiến những cảnh tượng hãi hùng như thế này kể từ khi các vị [thánh tử vì đạo](#) dấn tay nhau vào [đấu trường La Mã](#) nộp mình"^[40].

Tại [châu Âu](#), bức ảnh được bày bán hàng loạt trên đường phố như những tấm bưu thiếp trong suốt [thập niên 1960](#). [Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa](#) đã in bức ảnh ra hàng triệu bản và phân phát khắp [châu Á](#) và [châu Phi](#) như một minh chứng về "chủ nghĩa đế quốc Mỹ"^[36]. Một trong những tấm ảnh Browne chụp cảnh tượng kinh hoàng vẫn còn dán trên chiếc xe mà Thích Quảng Đức lái tới ngã tư nơi ông tự thiêu^[36].



Đối với Browne và hãng thông tấn AP, những bức ảnh là một thành công trong tiếp thị. Ray Herndon, nhà báo hãng thông tấn [UPI](#) (United Press International) đã quên không mang máy ảnh ngày hôm đó nên bỏ lỡ cơ hội chụp cảnh một hòa thượng tự thiêu, sau đã bị cấp trên la rầy. UPI ước lượng rằng có 5.000 độc giả ở [Sydney](#), một [thành phố](#) lúc đó có khoảng 1,5 đến 2 triệu dân, đã chuyển sang lấy tin từ các nguồn của hãng AP^[41]. Về phía chính quyền Ngô Đình Diệm, tờ [Times of Vietnam](#), cơ quan ngôn luận bằng [tiếng Anh](#), đã gia tăng sự công kích đối với các nhà báo Mỹ và giới Phật tử. Những dòng tít kiểu như "Giới chức chùa Xá Lợi đưa ra lời hăm dọa mới" hay "Sự sôi

âm mưu ám sát" xuất hiện trên mặt báo. Một bài báo hoài nghi về mối quan hệ giữa các nhà sư và báo chí với việc đặt một câu hỏi tại sao "rất nhiều cô gái trẻ ra vào chùa Xá Lợi vào buổi sáng sớm" và sau đó cho rằng họ đã được đưa vào trong đó vì mục đích [tình dục](#) cho các phóng viên^[42].

Tám ảnh đoạt giải của Browne đã được giới truyền thông đại chúng sử dụng lại trong nhiều thập niên. Năm [1992](#), ban [nhạc rock](#) [Rage Against the Machine](#) sử dụng một tấm ảnh làm bìa cho album đầu tay của họ. Trong tập 408 bộ phim [hoạt hình](#) [South Park](#), "Chef Goes Nanners", nhân vật Chef đã dùng đến tấm ảnh tự thiêu của Browne trước khi đồ xăng và đốt cháy một nhà sư để phản kháng lại lá cờ [phân biệt chủng tộc](#) của thị trấn^[43].

8. Tiền lệ và ảnh hưởng

Mặc dù công chúng phương Tây rất bàng hoàng về sự kiện hòa thượng Thích Quảng Đức, việc các nhà sư Việt Nam tự thiêu không phải hiện tượng hiếm. Nhiều trường hợp tự thiêu đã được ghi nhận từ hàng [thế kỷ](#) trước, với lý do thường là để tỏ lòng tôn kính với [Đức Phật](#)^[44]. Trường hợp gần nhất trước Thích Quảng Đức được ghi nhận ở [miền Bắc Việt Nam](#) vào năm [1950](#)^[44]. Sau khi xâm chiếm Việt Nam vào [thế kỷ 19](#), [thực dân Pháp](#) đã cố bài trừ những hành động này nhưng

không thực sự thành công. Thập niên 1920, họ đã thành công trong việc ngăn chặn một nhà sư ở Huế tự thiêu, nhưng cuối cùng nhà sư này đã tuyệt thực cho đến chết. Trong những năm 1920 và 1930, báo chí Sài Gòn đã đưa tin về các trường hợp hòa thượng tự thiêu như thể những chuyện bình thường. Điều tương tự cũng diễn ra ở thành phố [Cáp Nhĩ Tân](#), tỉnh [Hắc Long Giang](#) của [Trung Quốc](#). Năm [1948](#), một hòa thượng ngồi theo tư thế [hoa sen](#), bên dưới là [mùn cưa](#) và [dầu đậu nành](#) và tự thiêu để phản đối chính sách ngược đãi Phật giáo của những người cộng sản do [Mao Trạch Đông](#) đứng đầu. Trái tim của vị hòa thượng này vẫn còn nguyên như trái tim của Thích Quảng Đức^[44]. Sau Thích Quảng Đức, 5 thành viên hội Tăng lữ Việt Nam cũng tử vì đạo cho đến tận [tháng 10](#) năm 1963, khi phong trào phản kháng của Phật giáo lên cao^[45]. Ngày [1 tháng 11](#), Quân lực Việt Nam Cộng hòa thực hiện [cuộc đảo chính lật đổ tổng thống](#). Ngô Đình Diệm và Ngô Đình Nhu [bị ám sát](#) ngày hôm sau^[46]. Kể từ đó, các nhà sư vẫn tiếp tục tự thiêu, mặc dù các lí do không liên quan gì đến chính quyền Diệm mà là để tôn kính Đức Phật chẳng hạn^[47].

Người Mỹ tại Sài Gòn thường thấy những hành động tự thiêu rất kỳ quặc, họ sử dụng các kiểu chơi chữ ví dụ như "[bonze](#) [fires](#)" hay "*hot cross bonzes*", gần như để trốn khỏi tình trạng hoang

mang^[48]. Trong một trường hợp, một cậu bé con một quan chức người Mỹ ở đại sứ quán Mỹ tại Sài Gòn đã đổ [dầu hỏa](#) lên người mình và châm lửa. Đến khi lửa được dập thì cậu đã bị bỏng rất nặng. Về sau, cậu chỉ giải thích về hành động của mình rằng: "Con chỉ muốn thử xem nó như thế nào"^[48]. Hành động của Thích Quảng Đức còn được bắt chước ít nhất hai lần tại Mỹ trong các cuộc [phản đối Chiến tranh Việt Nam](#). Ngày [2 tháng 11](#) năm [1965](#), [Norman Morrison](#), một tín đồ [Quaker](#) yêu chuộng [hòa bình](#), đã tự thiêu bằng [dầu hỏa](#) bên dưới cửa sổ tầng 3 [Lầu Năm Góc](#), nơi Bộ trưởng Quốc phòng [Robert McNamara](#) làm việc. Cũng năm đó, [Alice Herz](#), một phụ nữ 82 tuổi, đã tự thiêu ở [Detroit, Michigan](#)^[49].

Chú thích

Trong ảnh vệ tinh ([🌐10°46'31"B 106°41'13"Đ10.775159, 106.686864](#)) là ngã tư nơi Thích Quảng Đức tự thiêu: Đại lộ Phan Đình Phùng (nay là Nguyễn Đình Chiểu) hướng Đông Bắc-Tây Nam và phố Lê Văn Duyệt (nay là Cách Mạng Tháng Tám) hướng Tây Bắc-Đông Nam. Góc phía Tây của ngã tư có một đài tưởng niệm Thích Quảng Đức. Trong nhiều năm thì trạm xăng Petrolimex đứng ở góc phía Bắc, nhưng nay đã bị thay thế bởi một [công viên](#) tưởng nhớ Thích Quảng Đức.

Cư Sĩ Minh Lạc Vũ Văn Phường

Lời Tòa Soạn: Câu chuyện về trái tim của Hòa Thượng Thích Quảng Đức đã được nói nhiều trên các báo, và đã đi vào lịch sử Phật Giáo Việt Nam. Tòa Soạn Nguồn Đạo vừa hân hạnh nhận được bài viết của Cư Sĩ Minh Lạc Vũ Văn Phường (Seattle, USA) đã ưu ái gửi cho, để chứng minh sự việc lịch sử này. Đạo Hữu Minh Lạc đã là nhân chứng thực sự đã tham gia vào việc bảo toàn trái tim của Ngài Quảng Đức trong thời kỳ đấu tranh Phật Giáo năm 1963. Nay xin đăng tải bài viết này để đóng góp thêm vào phần tài liệu về Ngài Thích Quảng Đức đồng thời để quý độc giả thưởng lãm. Nguồn Đạo

Trong thời kỳ tranh đấu bảo vệ Phật-Giáo tại Việt-Nam vào năm 1963, Hòa-Thượng Thích Quảng-Đức phát nguyện hy sinh nhục thân, tự thiêu để cúng dường Tam Bảo, thức tỉnh nhà cầm quyền. Ủy Ban Tranh Đấu Bảo-Vệ Phật-Giáo lúc đó đặt trụ sở tại chùa Xá-Lợi Saigon, sau khi xem xét và nghiên cứu cẩn thận, đã chấp thuận và tổ chức cuộc thiêu thân cúng dường của Hòa-Thượng Thích Quảng-Đức.

Ngày 11-06-1963, cuộc tự thiêu đã diễn ra hoàn hảo, nghiêm túc và hùng tráng làm rung động thế-giới. Nhục thân của Hòa-Thượng được đưa về

quần tại chùa Xá-Lợi, ngay chính Giảng Đường để các Tăng, Ni, Phật tử và mọi người tới viếng, tụng kinh cầu siêu, trang nghiêm và xúc động. Một ngày sau, nhục thân của Ngài được liệm trong quan tài bằng gỗ thật tốt và đưa đi hỏa thiêu ở An-Dưỡng-Địa, Phú-Lâm, Chợ Lớn. Lửa cháy mạnh, khói bốc cao, mọi người niệm Phật rất chân thành. Hôm sau, các Tăng, Ni mở lò thiêu để hốt xương thì thấy một vật to bằng nắm tay lẫn lộn giữa những xương tro. Tôi là đại diện Hội Phật-Học Nam-Việt được cử đi chứng kiến việc hốt tro, đã thấy tận mắt những xương nhỏ cháy thành tro vụn, màu trắng, những xương lớn như xương đầu gối, xương ống chân cũng tan vụn thành những mảnh nhỏ, nhưng trái tim của Hòa-Thượng thì còn nguyên, tuy có bị cháy chung quanh chút ít. Mọi người đều bàng hoàng và đưa tro cốt cùng trái tim của Hòa-Thượng về trình lên Ủy-Ban Tranh-Đấu Bảo-Vệ Phật-Giáo.

Thượng-Tọa Thích Trí-Quang nói: "Do công phu tu hành có định lực kiên cố của Hòa-Thượng Thích Quảng-Đức đã kết tinh thành Xá-Lợi, trái tim này sẽ cứu Phật-Giáo Việt-Nam, cần phải bảo tồn và gìn giữ". Cụ Chánh-Trí Mai-Thọ-Truyền, Hội-Trưởng Hội Phật-Học Nam-Việt và là một thành-viên của Ủy Ban Tranh-Đấu Bảo-Vệ Phật-Giáo bảo tôi: "Đạo-Hữu là Dược-Sĩ có thuốc gì và phương cách gì để bảo tồn trái tim này

không?" Tôi nhận lời, lau rửa trái tim sạch sẽ, ngâm vào formol và tôn trí trong một bình thủy tinh. Ủy-Ban Tranh-Đấu Bảo-Vệ Phật-Giáo gọi thợ đến chụp hình trái tim, in ra và phân phát. Mọi người chấn động cho là phép lạ.

Cuộc tranh đấu bảo vệ Phật-Giáo bùng nổ rầm rộ hơn trước: Học sinh bãi khóa, sinh viên biểu tình, nhà buôn đóng cửa, bãi thị, quân đội hoang mang, lại thêm nhiều cuộc tự thiêu của các Tăng, Ni ở Huế, Saigon và các tỉnh... làm Ngô triều phản ứng mạnh. Đêm 20-8-1963, công an, cảnh sát phá chùa, bắt bớ Tăng, Ni và Phật-Tử, trên từ Hòa-Thượng Tăng Thống Thích-Tịnh-Khiết, các vị Thượng-Tọa, Đại-Đức Tăng Ni, dưới đến các Phật-Tử, sinh viên, học sinh... đều bị bắt giữ.

Dĩ nhiên chùa Xá-Lợi được chiếu cố tận tình, vừa là trụ sở của Ủy-Ban Tranh-Đấu Bảo-Vệ Phật-Giáo, vừa là chỗ cư trú của Hòa-Thượng Tăng-Thống cùng các Hòa-Thượng, Thượng-Tọa, Đại-Đức nòng cốt của phong-trào tranh đấu, các cấp chỉ huy các Tăng, Ni và Phật-Tử, vừa là chỗ trưng bày “trái tim bất diệt” của Hòa-Thượng Thích Quảng-Đức. Cửa kính bị đập nát, các chậu cây kiểng đổ vỡ ngổn ngang, mọi người trong chùa đều bị bắt đi.

Trái Tim của Hòa-Thượng Thích Quảng-Đức ra sao?

Tối ngày 20-8-1963, được tin mật báo nhà Ngô sẽ phá chùa, Ủy-Ban Tranh-Đấu Bảo-Vệ Phật-Giáo ra lệnh cất “trái tim bất diệt” vào tủ sắt của Hội Phật-Học. Tủ sắt này có 2 lớp, lớp bên ngoài đựng các giấy tờ quan trọng, lớp bí mật bên trong cất giấu những bảo vật như Kinh bằng Lá Bối, tiền bạc ...

Sau khi bắt giữ các Hòa-Thượng, Thượng-Tọa, Đại-Đức Tăng, Ni và Phật-Tử, và cho ra mắt các vị Tăng mới thân chánh quyền, và muốn trấn an Phật-Tử cùng hòa hoãn với sự đòi hỏi và điều tra của Ủy-Ban Tranh-Đấu Bảo-Vệ Tôn-Giáo và Nhân Quyền của Liên-Hiệp-Quốc, nhà Ngô cho phép (cũng như bắt buộc) mở cửa chùa Xá-Lợi để cho mọi người tới lễ bái, vì sắp đến ngày Đại Lễ Vu-Lan (Rằm Tháng Bảy âm-lịch).

Ngoài Cụ Chánh-Trí Mai-Thọ-Truyền và đạo hữu Tổng Thư Ký Huệ-Đức Lê Ngọc Diệp đã bị bắt cùng với chư Hòa Thượng, Thượng-Tọa, Đại-Đức... những nhân viên ban quản trị Hội Phật-Học Nam-Việt, trong đó có tôi, được gọi tới sở Công-An, đường Nguyễn-Trãi, Chợ-Lớn, yêu cầu mở cửa chùa Xá-Lợi, Tránh không được, dù muốn, dù không, chúng tôi được xe của Công-An đưa về chùa Xá-Lợi, mở cửa cho mọi người tự do ra vào lễ bái, dĩ nhiên có công-an, canh sát theo rồi, canh chừng.

Sau khi quét dọn sạch sẽ Chánh-Điện, Giảng-Đường và phòng ốc, dâng hoa cúng Phật, làm lễ tẩy tịnh, chúng tôi xuống mở két sắt, thấy cửa két bị đập thủng, xập một nửa xuống nên ngăn bí mật bên trong được che kín, như có bàn tay Hộ-Pháp bảo vệ. Chúng tôi hồi hộp, gọi thợ sắt đến gỡ từng mảnh sắt ra, thì thật là nhiệm màu: Chiếc hộp đựng “trái tim bất diệt” vẫn còn y nguyên, trái tim vẫn ngự trị bên trong, kiên cố và hùng tráng như thách đố với cơn bão tố Pháp nạn. Chúng tôi bảo nhau mang cất “trái tim bất diệt” vào một chỗ bí mật, thề không tiết lộ.

Sau ngày Cách Mạng thành công lật đổ Ngô triều vào ngày 1-11-1963, cửa chùa Xá-Lợi rộng mở, mọi người tấp nập đến chùa lễ Phật và cung kính lễ “trái tim bất diệt” còn nguyên vẹn trải qua cơn giông tố phũ phàng.

Sau cùng “trái tim bất diệt” được đưa về tôn thờ tại Việt-Nam Quốc-Tự, đường Trần-Quốc-Toản, Chợ Lớn, trụ sở Viện Hóa-Đạo, thuộc Giáo-Hội Phật-Giáo Việt-Nam Thống-Nhất.

Sau biến cố 30-4-1975, chúng tôi được Hoà-Thượng Thích-Tâm-Châu, Viện-Trưởng Viện Hóa-Đạo tại Việt –Nam Quốc-Tự cho biết: Cộng-Sản cất “trái tim bất diệt” của Hòa-Thượng Thích Quảng-Đức vào tủ sắt một ngân hàng ở Saigon.

Đây là sự thật một trăm phần trăm về “trái tim bất diệt” của Hoà-Thượng Thích Quảng-Đức. Chúng tôi xin viết ra để làm tài liệu lịch sử và để cho những thế hệ sau được biết rõ.

Cư-Sĩ Minh-Lạc Vũ Văn Phường

"Khai thị về Pháp thân xá lợi"

Xá lợi có hai loại: Một là Toàn thân xá lợi tức thân Phật sau khi nhập diệt được giữ nguyên vẹn trong bảo tháp (như Phật Đa Bảo trong quá khứ). Hai là Toái thân xá lợi tức thân Phật nát vụn thành những hạt nhỏ kim cương được phân phát khắp nơi để thờ (như xá lợi Phật Thích Ca Mâu Ni mà chúng ta cung nghinh và chiêm bái vừa qua).

Điều đó được biết qua bộ kinh uyên áo: Diệu pháp Liên hoa (Pháp Hoa). Đó cũng là bộ kinh mà Bồ tát Thích Quảng Đức tụng toàn văn tại chùa Ấn Quang suốt 7 ngày trước khi tự thiêu trên đường phố Sài Gòn. Trong thời gian ấy, ngài đã nhịn đói, không ăn gì. Cố Hòa thượng Thích Thông Bửu (tịch năm 2007 - là một trong những đệ tử thân cận của ngài) đã kể cách đây bốn năm:

- Bồ tát ngã xuống mà tay vẫn còn bắt ấn tam muội và khi ngọn lửa trà tỳ với sức nóng 4.000 độ đã tắt, trái tim của ngài vẫn không cháy, kết lại

thành một khối rắn chắc như ngọc, được đưa vào giữ trong tủ sắt của chi nhánh Ngân hàng Thụy Điển tại Sài Gòn. Đến sau ngày 30.4.1975, vào một dịp thích hợp, tủ sắt đã được mở ra và thấy quả tim bất diệt của ngài vẫn nằm trong một cái hộp được niêm phong cẩn thận bởi những sợi dây đẹp bằng đồng và được khảm theo đường hình chữ thập. Bên trên hộp ghi rõ lệnh niêm phong của đức Tăng thống Giáo hội Phật giáo nước ta, với dòng chữ: “Nghiêm cấm không ai được mở khi chưa có lệnh”.

Cũng theo hòa thượng Thích Thông Bửu, sau này khi Giáo hội Phật giáo Việt Nam được thành lập, đã bàn bạc hết sức nghiêm túc về biện pháp bảo vệ quả tim sao cho tốt nhất và đã đi đến quyết định gửi vào Ngân hàng Nhà nước Việt Nam bảo quản. Thủ tục ký kết việc gửi và nhận tiến hành lúc 11 giờ trưa ngày 26.4.1991, với văn bản số 03/BB-TG. Theo tài liệu phổ biến trước đông đảo đại biểu dự hội thảo về Bồ tát Thích Quảng Đức do Viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam mở tại TP.HCM năm 2005, thì những vị có trọng trách trong việc gửi và nhận quả tim bất diệt ấy gồm:

Về bên gửi, có 3 vị đại diện cao nhất là: 1. Hòa thượng Thích Thiện Hào, Phó chủ tịch Hội đồng trị sự Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam. 2. Hòa thượng Thích Từ Nhơn, Phó trưởng ban

Tăng sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam. 3. Hòa thượng Thích Giác Toàn, Ủy viên kiểm soát Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam.

Về bên nhận, có 6 vị đại diện: 1. Ông Trịnh Thanh Tùng, Vụ phó Vụ Phát hành kho quỹ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. 2. Ông Bùi Văn Hàn, đại diện Bộ Nội vụ. 3. Bà Trần Thị Kim Liên, kế toán Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. 4. Ông Nguyễn Văn Ngọc, Vụ phó Vụ Tôn giáo trung ương. 5. Ông Đỗ Quốc Dân, Phó ban Tôn giáo TP.HCM. 6. Ông Phạm Văn Hùng, đại diện Bảo tàng Cách mạng TP.HCM.

Như vậy, từ năm 1991 đến nay, quả tim Bồ tát Thích Quảng Đức vẫn do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam lưu giữ. Đó là bảo vật quốc gia, là một dạng xá lợi độc đáo của Việt Nam.

Hòa-Thượng Thích-Quảng-Đức đi tu từ thuở nhỏ ở miền Trung. Ngài sống cuộc đời giản dị và hoằng pháp độ sanh bằng phương cách xây dựng nhiều chùa. Trong cuộc đời Ngài đã xây cất tất cả 31 ngôi chùa, gồm 14 chùa ở miền Trung và 17 chùa ở miền Nam.

Trong cuộc tranh đấu Phật Giáo chống chánh sách Kỳ thị Tôn Giáo và gia đình trị của chế độ Ngô-Đình-Diệm vào mùa Phật Đản 1963, là thời kỳ sôi nổi nhất, Hòa-Thượng Thích-Quảng-Đức

về ngụ tại chùa Ấn-Quang để tiện bề tham gia cuộc tranh đấu.

Ngày 30-5-63, Hòa-Thượng tham gia cuộc biểu tình tại công trường Lam Sơn trước Quốc Hội, tới 5 giờ chiều về chùa Xá-Lợi dự cuộc tuyệt thực. Dịp này Hòa-Thượng Thích-Quảng-Đức trình lên Ủy-Ban Liên-Phái Bảo Vệ Phật-Giáo một bức Tâm thư xin tình nguyện tự thiêu. Thư đề ngày 27-5-63. Ủy-Ban Liên-Phái không chấp nhận sự tự thiêu.

Nhưng đến ngày 10-6-63, tình hình không được sáng sủa, chẳng những vậy mà Phật giáo tại Huế đang bị lâm nguy. Lúc này Hòa-Thượng đang tụng Kinh Pháp-Hoa tại chùa Ấn-Quang. Vào 8 giờ tối 10-6-63, Thương-tọa Thích-Tâm-Châu và Thiện-Hoa đang họp ở chùa Xá-Lợi. Quý vị cho mời Đại Đức Thích-Đức-Nghiệp tới chùa để nhờ Đại Đức chuyển lời hỏi Hòa-Thượng Quảng-Đức về tâm nguyện tự thiêu nếu Hòa-Thượng không thay đổi thì tổ-chức ngay cuộc tự thiêu vào ngày hôm sau.

Hòa-Thượng Quảng-Đức trả lời Đại Đức Đức-Nghiệp rằng Ngài vẫn quyết tâm hy-sinh cho đạo pháp, tự thiêu để cúng dường Tam Bảo. Trả lời Đại Đức Đức-Nghiệp xong, Hòa-Thượng bình thản như không có chuyện gì, lúc ấy là 7 giờ 30 đêm 10-6-1963, Ngài lên chánh điện Chùa Ấn-

Quang chủ lễ khóa Tịnh-Độ thường ngày. Buổi lễ cuối cùng ấy có Đại Đức Huệ-Thời đi chuông, Đại Đức Đức-Niệm đi mõ.

Đại chúng hiện diện đều không ai biết một biến-cố quan trọng sắp xảy ra. Sau khi Phật tử về hết, tại giữa chánh điện, Hòa-Thượng Quảng-Đức mới tâm sự với hai Đại Đức rằng:

- Vì đạo pháp tôi xin hiến thân giả huyễn này để cho Pháp Nạn được giải thoát. Ngày mai này tôi sẽ từ giả cõi đời, hẹn gặp hai Thầy ở cảnh giới Cực Lạc của Đức Phật A-Di-Đà. Sau khi tôi tự thiêu để hiến dâng cho Phật Pháp, xin các Thầy lưu ý, vì tôi không thể trực tiếp nói điều này với các Ngài lãnh đạo:

Một là, sau khi thân tôi thiêu thành tro bụi sẽ còn lưu lại một vật gì đó cho đời, thì đó là kết quả tốt đẹp về lời Phát nguyện của tôi hiến dâng thân này cho Đạo Pháp và đó cũng là thành quả đời tu hành của tôi.

Hai là, khi tôi thiêu, nếu tôi chết trong tư thế nằm ngửa thì nguyện vọng Phật-Giáo sẽ thành công, các Thầy cứ tiếp tục tranh-đấu. Ngược lại nếu tôi chết nằm sấp thì quý Thầy nên tìm cách đi ra các nước Miên, Lào, Thái, v.v... để mà tu, nguyện vọng tranh đấu của Phật-Giáo sẽ không thành.

Ba là, ngày di quan tài của tôi, nếu các Thầy có cảm thấy triệu-chứng gì lạ lạ, có thể là ngủ mộng thấy, có thể là cảm giác hay triệu chứng gì thì nên đình chỉ ngay, dời việc di quan qua ngày khác.

Nghĩ lại ba điều Hòa-Thượng Quảng-Đức nói đêm trước ngày tự thiêu đều hiển ứng:

1. Thân thể Ngài thiêu thành tro, mà quả tim của Ngài vẫn còn đỏ hồng như trái xoài chín dưới sức nóng 4.000 độ; nóng đến nỗi lò thiêu An-Dưỡng-Địa đã phải nứt nẻ.

2. Khi ngọn lửa thiêu thân vừa lặn tắt, ba lần cuối đầu xá về hướng Tây, liền ngay khi đó, Ngài bật ngửa nằm im trên mặt đất giữa ngã tư đường Phan-Đình-Phùng và Lê-Văn-Duyệt trong tiếng niệm Phật vang dội của hàng trăm chư Tăng Ni đang ngồi vây quanh chấp tay thành kính. Tư thế viên-tịch đứng như Ngài huyền ký lại, làm cho Tăng tín đồ tin tưởng vào sự thành công nguyện vọng bình đẳng tôn giáo mà quyết tâm dần thân hơn. Chung cuộc chánh nghĩa đã thắng.

3. Ai sống trong thời 1963, nếu có lưu tâm đến thời cuộc đều nhớ ngày di quan của Hòa-Thượng Quảng-Đức ra An-Dưỡng-Địa để thiêu. Theo chương trình là 10 giờ sáng. Dân chúng ở hai bên đường Phan-Thanh-Giản và đường Minh-

Mạng lập hương án để tiễn đưa Ngài; nhưng mọi người đợi mãi đến hơn 12 giờ trưa mà vẫn chẳng thấy đâu. Sau đó mới nhận được thông báo của Ủy-Ban Liên Phái Bảo Vệ Phật-Giáo cho biết dời ngày di-quan. Dân chúng lúc bấy giờ vô cùng bàng-hoàng kinh ngạc. Khoảng 2 giờ chiều hôm ấy, người ta thấy năm bảy người mặc sắc phục đen lạng lẽ từ dưới bờ ruộng bước lên gở những quả mìn đã được chôn từ lúc nào trên quãng đường đất dẫn đến lò thiêu của An-Dương-Địa.

Sau 3 lần cúi sấp, nhục thân của Bồ-Tát Thích-Quảng-Đức đã bật ngửa ra sau đem đến niềm tin thắng lợi cho cuộc tranh đấu vì đạo pháp của toàn thể Tăng tín đồ Phật-Giáo.

Nói về Hòa-Thượng Quảng-Đức, người sống rất giản-dị thật bình dân. Lúc nào tay cũng lần chuỗi, niệm Phật với gương mặt thản nhiên và miệng luôn luôn như mỉm cười. Những ngày Ngài ở chùa Ân-Quang để chờ cấp lãnh-đạo Phật-Giáo chấp thuận tâm nguyện tự thiêu, Ngài ăn cơm với Tăng chúng, chứ không ngồi ăn cùng bàn với Ban Giám-đốc Phật-Học Đường Nam-Việt Chùa Ân-Quang, hay các vị lãnh đạo Phật-Giáo.

Nói như thế để chúng ta thấy rằng, người mang tâm nguyện Bồ-Tát vào đời hành đạo bao giờ

cũng thể hiện đời sống bình dị, pháp tu đơn giản của Phật dạy. Pháp tu đơn giản mà chúng tôi muốn nói ở đây chính là Pháp môn niệm Phật. Có lẽ vì quá đơn giản mà người đời xem thường, từ tâm lý xem thường đưa đến khó tin vào năng lực của Pháp môn niệm Phật, như Kinh A-Di-Đà Phật nói: "Nan tín chi pháp" . Có nghĩa là Pháp môn niệm Phật vắng sanh Cực Lạc thật là đơn giản mà hiệu năng thì vô cùng. Vì vậy mà người đời khó tin!

Tưởng cũng nên nhắc lại, đến đêm 20-8-63, Ngô-Đình-Diệm lại phản bội những gì đã ký kết với Phật-Giáo, rồi cho lệnh tấn-công vào các chùa, bắt giam tất cả Tăng Ni toàn quốc, kể cả các vị lãnh đạo Ủy Ban Liên Phái Bảo vệ Phật Giáo Việt-Nam tại Chùa Xá-Lợi.

Trong đêm đó cảnh-sát của Diệm Nhu dự định đoạt lấy Trái Tim Xá-Lợi, nhưng một Thiếu Tá cảnh-sát đã nhanh tay cất giấu Trái Tim Xá-Lợi ấy, toán Cảnh Sát quỳnh quáng tìm kiếm mà không ra. Sau khi tình hình yên ổn vị Thiếu Tá ấy - là một Phật tử – đem hoàn lại vật thiêng cho quý vị lãnh đạo Phật-Giáo tại chùa Xá-Lợi.

Trong cuộc chiến đấu anh dũng của nhân dân ta để giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc đã có hàng triệu người ngã xuống trước ngày 30/4/1975.

Trong hàng triệu người đó có thiền sư Thích Quảng Đức tự thiêu phản đối chế độ Ngụy quyền Sài Gòn o ép Phật giáo, để lại trái tim kim cương bất hoại. Chuyện thiền sư Thích Quảng Đức tự thiêu ai cũng đã từng nghe, nhưng ngôi chùa cuối cùng nơi ngài an tu thì không phải ai cũng biết và bí ẩn xoay quanh trái tim bị thiêu đốt nhiều giờ trong ngọn lửa nóng 4.000 độ C không thành tro thì càng ít người hiểu nổi.

Ngôi chùa của lính Pháp và cuộc đời bốn ba của thiền sư Thích Quảng Đức

Trên con đường Thích Quảng Đức (Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh) có một ngôi chùa mang tên Quán Thế Âm. Ngôi chùa này mới được xây dựng rất hoành tráng với rồng phượng uốn quanh những chiếc cột lớn giữa chánh điện. Bên phải chùa là núi đá bê tông với hang động to lớn như thật. Tuy nhiên, sự quan tâm của tăng ni Phật tử không phải là tháp “Lửa Từ Bi” cao 28m, an vị bảo tượng Quán Thế Âm 11 mặt, bằng đá hồng hoa cương, cao 3,20m, nặng 5 tấn tại động An Lạc Sơn và những khối bê tông hùng vĩ, mà bởi đây là ngôi chùa cuối cùng, ngôi chùa thứ 31, hòa thượng Thích Quảng Đức dùng chân, giáo hóa cho đời và để lại một trái tim vĩ đại đầy bí ẩn. Trong tiếng tụng kinh gõ mõ lốc cốc vọng ra từ

động bê tông An Lạc Sơn, một sư thầy kể cho tôi nghe về lịch sử ngôi chùa này.

Câu chuyện bắt đầu từ một ông quan ba người Việt và một sĩ quan Pháp có vợ là người Việt cùng một đội Hải quân tuần tiễu giữa biển. Vị quan ba này tuy làm việc cho Pháp, nhưng tâm tính hướng Phật và tin vào những giáo lý của Phật giáo. Trong một trận đánh ngoài vùng biển Tây Nam Bộ, con tàu bị trúng đạn và cứ chìm dần.

Đám lính Tây nhón nháo tìm cách thoát thân giữa biển cả, trong khi vị quan ba này vẫn điềm tĩnh ngồi khoanh chân hình đóa sen và miệng đều đặn khấn Bồ Tát. Điều lạ diễn ra. Từ trên trời cao có một đám mây ngũ sắc sà xuống. Trông kĩ thì đám mây ngũ sắc đó tượng rõ hình Quán Thế Âm Bồ Tát. Cùng lúc đó, khi con tàu chìm gần hết xuống nước thì đột nhiên dừng lại, không chìm tiếp nữa. Khoảng vài giờ sau thì có tàu cứu nạn ra cứu. Khi đám lính Pháp này vừa bước lên tàu cứu nạn thì con tàu này liền chìm ngấm xuống đáy biển. Cả sĩ quan, thuyền trưởng và đám hải quân này đều cố gắng đi tìm lời giải, song sự nhiệm màu của đức Phật vẫn là nỗi ám ảnh đeo bám họ. Vợ viên sĩ quan người Pháp kia cũng là người hâm mộ đạo Phật, nên sau khi nghe chồng kể lại chuyện thoát chết giữa biển khơi, liền huy động quyền góp để xây dựng một ngôi chùa nhỏ giữa cánh

đồng hoang nhằm tưởng nhớ đức thánh Quán Thế Âm. Ngôi chùa được xây dựng năm 1920 và có tên là Bạch Lô. Tuy nhiên, người Pháp lại gọi ngôi chùa này là chùa Linh Thủy.

Quân Pháp thất thủ ở Việt Nam, ngôi chùa bị bỏ hoang giữa cánh đồng, không người quét dọn. Ngôi chùa lúc đó chỉ còn là một gian nhà rường 3 gian, 4 mái đơn sơ lợp ngói âm dương. Năm 1959, hòa thượng Thích Quảng Đức, từ Khánh Hòa vào, đã đến trụ trì ngôi chùa, tổ chức trùng tu và sau 5 năm tu thiền tại ngôi chùa này, đến năm 1963, ngài đã thiêu thân để phản đối chế độ Nguyễn quyền Sài Gòn đàn áp Phật giáo.



Chùa Quán Thế Âm hiện tại

Bí ẩn quanh trái tim nung 4.000 o C không cháy

Trong động An Lạc Sơn, vị sư thầy bí ẩn (ông nhất định không xưng pháp danh với PV) nhớ lại từng chi tiết cái ngày hòa thượng Thích Quảng Đức tự thiêu gây chấn động cả thế giới.

Đó là thời kỳ đen tối nhất của Phật giáo nước nhà, khi chính quyền Diệm – Nhu thẳng tay đàn áp Phật giáo.



Bàn thờ Hòa thượng Thích Quảng Đức trong chùa Quán Thế Âm

Đỉnh điểm của mâu thuẫn là ngày thiếu tá Nguyễn Đặng Sĩ đã dùng xe cán chết mấy Phật tử tại Huế. Để phản đối chế độ gia đình trị Diệm – Nhu, ngày 30/5/1963, hòa thượng Thích Quảng Đức đã tham gia cuộc biểu tình tại công trường Lam Sơn, sau

đó về chùa Xá Lợi dự cuộc tuyệt thực cùng tăng chúng. Hôm sau, ông trình lên Ủy ban Liên phái Bảo vệ Phật giáo một bức tâm thư xin tình nguyện tự thiêu. Tuy nhiên, tâm nguyện của ông không được chấp thuận.



*Hình ảnh tự thiêu của
Hòa thượng Thích Quảng Đức*

Ngày 11/6/1963, sau khi đã tự tắm xăng ướt mấy lớp áo cà sa, hòa thượng Thích Quảng Đức còn xách thêm một can xăng nữa đến ngã tư Phan

Đình Phùng và Lê Văn Duyệt (nay là Nguyễn Đình Chiểu và Cách Mạng Tháng Tám), ngồi kiết già trước sự vây quanh của hàng ngàn tăng ni Phật tử. Ngài tự tay dùng can xăng đổ kín người, rồi châm lửa đốt. Ngọn lửa bốc cao phủ kín thân mình. Ngài vẫn an nhiên chấp tay tĩnh tọa, gương mặt không lộ vẻ đau đớn, chịu đựng. 15 phút sau, lửa tàn, ngài đã ngã xuống, trên tay vẫn còn quyết ấn cam lồ.

Cuộc tự thiêu đã diễn ra trong không khí hùng tráng, làm rung động cả thế giới. Hàng triệu con tim nức nở. Bao nhiêu nước mắt khóc thương, giận dữ đã rơi. Nhục thân của hòa thượng Thích Quảng Đức được đưa về quản tại chùa Xá Lợi, để trước giảng đường để tăng ni Phật tử tới viếng, tụng kinh cầu siêu trong không khí trang nghiêm, xúc động. 5 ngày sau, nhục thân ngài được đưa đi hỏa thiêu ở An Dưỡng Địa Phú Lâm.

Các tăng ni niệm Phật trước ngọn lửa cháy rừng rực và khói bốc cao ngùn ngụt. Vị sư thầy kể chuyện cho tôi cùng với một số tăng ni khác được cử đi mở lò thiêu để hốt tro cốt còn lại. Đám tăng ni đã thấy một vật to bằng nắm tay nằm lẫn lộn giữa đống xương tro. Mọi người đều tận mắt thấy những mẫu xương nhỏ cháy thành tro vụn, màu trắng, xương lớn cũng tan vụn thành những mảnh nhỏ, chạm khẽ vào là rã thành tro, nhưng riêng

vật hình trái tim thì chỉ bị cháy một ít chung quanh, về cơ bản vẫn còn nguyên vẹn. Mọi người đều bàng hoàng và đưa tro cốt cùng trái tim của hòa thượng trình lên Ủy ban Đấu tranh Bảo vệ Phật giáo.

Sau khi bàn bạc, nhiều người phán đoán rằng, trái tim là cơ nhục nên khó cháy, do đó thống nhất thiêu tiếp 6 giờ nữa xem tình hình ra sao. Tuy nhiên, không chỉ thiêu 6 giờ, mà lần này thiêu tới 10 giờ bằng lò điện, nóng tới 4.000 độ C, khiến nứt cả lò thiêu, song trái tim vẫn không hề biến dạng. Lúc này, mọi người mới giật mình nhớ đến 3 điều nhấn nhủ cuối cùng của hòa thượng Thích Quảng Đức và đem ra so sánh thì thấy linh nghiệm cả.

Thứ nhất, thân thể ông thiêu thành tro, mà quả tim vẫn còn đỏ hồng dưới sức nóng 4.000 độ C. Thứ hai, khi ngọn lửa thiêu thân vừa tắt, sau 3 lần cúi xấp, nhục thân của hòa thượng bật ngửa ra sau. Tư thế viên tịch đúng như Ngài dự đoán khiến tăng ni tín đồ tin tưởng vào sự thành công của chính nghĩa với chế độ gia đình trị Diệm – Nhu nên càng đấu tranh quyết liệt hơn... Thứ ba, ông còn báo mộng cho tăng ni, phật tử biết những địa điểm mà chính quyền Ngô Đình Diệm chôn mình, để di chuyển áo quan ra lò hỏa thiêu theo đường khác.

Những người trong Ủy ban này liền gọi thợ chụp hình đến chụp trái tim, in ra phân phát đi khắp nơi gây chấn động cả nước và thế giới. “Trái tim bất diệt” của hòa thượng Thích Quảng Đức được trưng bày tại chùa Xá Lợi để mọi tăng ni có thể chiêm ngưỡng. Ai cũng nghĩ đó là phép lạ. “Trái tim bất diệt” khiến phong trào đấu tranh ngày càng thêm mạnh mẽ, nên Chính quyền Ngô Đình Diệm tìm cách phá hoại trái tim của ngài.



Trái tim nung 4.000 độ C không cháy

Sau khi vây ráp chùa, bắt bớ các tăng ni, Phật tử, Diệm đã sai bác sĩ Trần Quang Tuyến tìm cách hủy trái tim này trước sự chứng kiến của nhiều người để dập tắt niềm tin của tăng ni Phật tử cả

nước. Bác sĩ Tuyền đã dùng axit đổ vào trái tim của hòa thượng Thích Quảng Đức, tuy nhiên, đổ vào bao nhiêu axit cứ trôi đi bấy nhiêu, không thấm thấu vào được. Tay bác sĩ này còn bê nguyên cả trái tim thả vào bình axit, song từ trái tim vẫn không sủi ra chút bọt lăn tăn nào. Sợ quá, gã này chấp tay quỳ lạy 3 lần, không dám làm gì nữa.

Không tin chuyện trái tim đốt không cháy, Diệm đã mời các nhà khoa học Mỹ đến tìm cách phá hủy trái tim này. Người Mỹ đã dùng hồ quang điện (lửa hàn), thứ nóng nhất mà họ có, để đốt trái tim. Tuy nhiên, ngọn lửa nhiều ngàn độ C xanh lét, làm tan chảy cả sắt cũng không đốt cháy được trái tim lạ kia. Những nhà khoa học Mỹ lúc đó mới tin vào sức mạnh bất diệt của Phật giáo. Đốt không được, phá hủy không xong, bà Nhu (vợ Diệm) tìm cách đánh cắp trái tim, song không thành công.

Theo vị sư thầy hiện ẩn cư ở chùa Quán Thế Âm thì trong hoàn cảnh đó, Giáo hội đã gửi trái tim của hòa thượng Thích Quảng Đức vào ngân hàng Thụy Sĩ. Sau ngày giải phóng, trái tim được chuyển về Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, rồi được cất giữ ở nhiều nơi bí mật khác nhau. Cho đến nay, đã trải qua 45 năm, người dân cả nước luôn bị ám ảnh với câu hỏi vì sao một trái tim

bằng thịt lại không thể cháy ở độ nóng hàng ngàn độ C?

Đây là câu hỏi không chỉ ám ảnh những người bình thường mà còn ám ảnh cả những nhà khoa học, các nhà thần học cũng như những nhà nghiên cứu những điều kì diệu của thế giới vô hình. Các nhà khoa học trong và ngoài nước đều đã có các cuộc nghiên cứu rải rác suốt mấy chục năm qua, song vẫn chưa đưa ra kết luận hay lời giải thích nào. Những nhà khoa học Nga sau khi giám định đã nói rằng: *“Trái tim của Ngài giống như viên ngọc. Những thứ lửa, điện đốt không cháy thì đúng là ngọc rồi”*.

Theo vị sư thầy hiện ẩn cư ở chùa Quán Thế Âm, “trái tim kim cương bất hoại” của hòa thượng Thích Quảng Đức chỉ có thể lí giải bằng những thuyết giáo sâu xa của nhà Phật mà thôi. Theo ông, trái đất nằm trên đầu ngọn tóc, bởi mọi chất tạo thành trái đất này đều có trong một sợi tóc. Điều này Phật giáo đã biết từ lâu, nhưng khoa học mới khẳng định lại trong thời gian gần đây. Do vậy, con người cũng hội tụ đầy đủ những thứ mà trái đất này có.

Trái đất tạo được kim cương, thì con người cũng có thể tạo được kim cương bất hoại, vấn đề là phải chịu khó tu tập. Theo thuyết giáo nhà Phật thì con người là do khí dương và khí âm của trời

đất tạo thành. Khí tụ thành tinh, tinh tụ thành thần gọi là thần thức. Đó chính là thứ tinh túy của con người. Nhưng con người thường lãng phí những thứ đó ra trời đất từng ngày qua hỉ, nộ, ái, ô, tham, sân, si...

Hòa thượng Thích Quảng Đức xuất gia từ nhỏ, lại từ bi hỉ xả, không lấy vợ, lập gia đình nên không bị lãng phí khí dương. Suốt mấy chục năm, kể cả những lúc tu tập ở chùa Quán Thế Âm, lúc đấu tranh vì Phật giáo, ông cũng vẫn chịu khó rèn luyện hấp thụ khí dương của trời đất. Hòa thượng Thích Quảng Đức thường ngồi thiền vào những thời khắc như 6h sáng (dương trong âm), 12h trưa (toàn dương), 6h chiều (âm trong dương) và 12h đêm (toàn âm).

Theo lời hòa thượng, ngồi thiền vào những thời khắc đó sẽ hấp thụ được khí trong lành và dồi dào nhất của trời đất. Với sự tu luyện chăm chỉ và một trái tim cực kỳ trong sáng, nhân hậu, nên khí dương trong thân thể hòa thượng rất dồi dào. Khi tự thiêu, sức nóng khí dương trong cơ thể, sức nóng vũ trụ và sức nóng ngọn lửa thiêu đã tụ lại tạo thành xá lợi. Nói theo cách khác thì trong lúc ngồi tự thiêu, hòa thượng đã dùng lửa tam muội (dương khí - nội hỏa) đốt đi trái tim của mình, khiến trái tim đã hóa thạch.

Lửa thường không thể đốt nổi lửa tam muội, nên trái tim của hòa thượng đã trở thành “kim cang bất hoại”.

Có thể nói, với trái tim kì lạ này, loài người với khoa học, máy móc hiện đại cần rất nhiều thời gian nữa mới có thể tìm thấy câu trả lời. Cùng với trái tim của Hoà thượng Thích Quảng Đức, những nhục thân bất hoại như thiền sư Vũ Khắc Minh, Vũ Khắc Trường (chùa Đậu, Hà Tây), thiền sư Như Trí (chùa Tiêu, Bắc Ninh) và thiền sư Chuyết Công (chùa Phật Tích, Bắc Ninh) sẽ mãi mãi là những bí ẩn lớn trong lịch sử loài người.

Theo Tuổi Trẻ Thủ Đô